

Bản án số 124/2023/HSST
Ngày 26/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Anh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Chi

Ông Nguyễn Văn Cơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Công T - sinh ngày 06 tháng 9 năm 1987, tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K N , tổ A, phường H, quận L, TP .; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Huỳnh Văn N (Chết) và con bà Hoàng Thị H (Sinh năm 1953); Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án:

- Ngày 12/9/2011, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 198/HSST. Chấp hành xong ngày 16/10/2017.

- Ngày 04/3/2020, Huỳnh Công T bị TAND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 05/HSST. Chấp hành xong ngày 09/01/2022.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 15/5/2019 bị Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép theo Quyết định số 204 với số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 13/8/2019 bị Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự tại khu dân cư theo Quyết định số 275 với số tiền 200.000 đồng.

- Ngày 12/9/2019 bị Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau theo Quyết định số 303 với số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21 tháng 6 năm 2023. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị H – sinh năm 1953; nơi cư trú: K N, phường H, quận L, TP .. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Lê Trịnh L – sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ A phường H, quận L, TP .. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên T đến khu vực trước bên xe Đ mua của nam thanh niên tên L1 (*không rõ nhân thân lai lịch*) 01 gói ma túy đá với giá tiền là 300.000đ. Sau khi mua về, T trích ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại T cất trên nóc tủ phòng ngủ tại nhà số nhà H N, phường H, quận L, TP .. Mục đích T cất giấu số ma túy đá trên là để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/4/2023, đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận L phối hợp với Công an P kiểm tra hành chính, phát hiện Huỳnh Công T tàng trữ ma túy.

Tang vật tạm giữ:

- 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu A.

Theo Kết luận của Phòng K Công an thành phố Đ số: 471/KL-KTHS ngày 06.6.2023 kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,158gam.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Huỳnh Công T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Huỳnh Công T từ 06 (Sáu) năm đến 07 (B) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17h45' ngày 29/4/2023 tại nhà số nhà H N, P. H, Q. L, TP ., đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận L phối hợp với Công an P kiểm tra hành chính, phát hiện Huỳnh Công T đang tàng trữ 0,158 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Huỳnh Công T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm o khoản 21 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Công T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, HĐXX quyết định phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Công T số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

[5] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối nam thanh niên tên L1 – người bán ma túy cho T, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an quận L chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ sau.

Bà Hoàng Thị H không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công T **06 (Sáu) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2023.

Phạt bổ sung bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

T1: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 10 năm 2023*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Công T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ CAQ.Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Anh

